

Trường đại học Kinh tế quốc dân
Khoa Bảo hiểm



BÀI TẬP NHÓM MÔN BHXH

Đề tài:

PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ GIỮA TÀI CHÍNH BHXH VỚI CÁC KHÂU TÀI CHÍNH CÒN LẠI TRONG HỆ THỐNG TÀI CHÍNH QUỐC GIA

Giáo viên hướng dẫn: Thạc sĩ Bùi Quỳnh Anh

Thực hiện: nhóm 5_Kinh tế Bảo hiểm 51A

- **Nông Thu Hiền**
- **Hà Trung Hiếu**
- **Nguyễn Thanh Hiếu**
- **Nguyễn Thị Thơm**
- **Lê Thị Thảo**
- **Bùi Thị Thêu**

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

Nội dung chính:

1. Khái quát về hệ thống tài chính quốc gia:

1.1. Hệ thống tài chính quốc gia

1.2. Tài chính BHXH

1.2.1. Khái niệm

1.2.2. Tài chính BHXH đối với nền kinh tế

2. Phân tích mối quan hệ:

2.1. Tài chính BHXH với NSNN

2.1.1. BHXH hút NSNN

2.1.1.1. NSNN hỗ trợ cho tài chính BHXH

2.1.1.2. NN tham gia với vai trò là người sử dụng lao động

2.1.2. NSNN hút BHXH

2.2. Tài chính BHXH với TCDN

2.2.1. Quan hệ thu-nộp

2.2.2. Quan hệ chi trả

2.3. Quan hệ tài chính BHXH với các tổ chức tín dụng

2.3.1. BHXH đầu tư vào các tổ chức tín dụng

2.3.2. BHXH hút tiền từ các tổ chức tín dụng

2.4. Tài chính BHXH với tài chính đối ngoại

2.5. Tài chính BHXH với tài chính hộ gia đình

2.5.1. BHXH hút tiền từ tài chính hộ gia đình

2.5.2. TC hộ gia đình hút tiền từ BHXH

2.6. Tài chính BHXH với tài chính các tổ chức XH

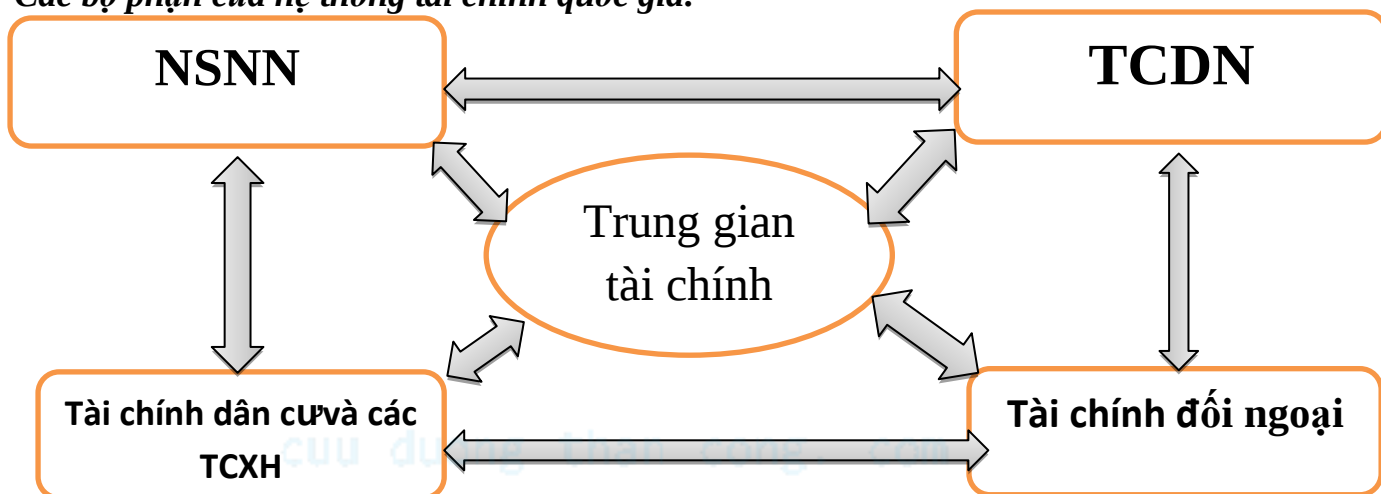
Trình bày:

1. Khái quát về hệ thống tài chính quốc gia

1.1. Hệ thống tài chính quốc gia:

Hệ thống tài chính quốc gia là tổng thể các bộ phận hợp thành cơ cấu tài chính của đất nước. Những bộ phận này có sự độc lập với nhau, nhưng có hỗ trợ nhau trong sự vận động tài chính của nền kinh tế.

Các bộ phận của hệ thống tài chính quốc gia:



Tài chính nhà nước (NSNN)

Ngân sách Nhà nước là bộ phận tài chính tập trung lớn nhất của hệ thống tài chính quốc gia. Ngân sách nhà nước là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước trong dự toán đã được Quốc hội quyết định nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế và các nhu cầu khác của xã hội.

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

Tài chính doanh nghiệp

Tài chính doanh nghiệp là những quan hệ tài chính phục vụ cho quá trình sản xuất – kinh doanh. Thông qua quá trình thu hút và sử dụng vốn của các doanh nghiệp, nguồn tài chính này ngày càng được mở rộng. Trong hệ thống tài chính quốc gia, tài chính doanh nghiệp được coi như những tế bào quan trọng, góp phần tạo sức mạnh cho toàn bộ hệ thống.

Tài chính hộ gia đình

Tài chính hộ gia đình là quan hệ tài chính trực tiếp đáp ứng nhu cầu vật chất, tinh thần và các nhu cầu xã hội cho các tầng lớp dân cư. Sau khi có được thu nhập từ các nguồn khác nhau, mỗi gia đình thường xuyên phải chi tiêu mua sắm hàng hóa và dịch vụ. Từ đây các nguồn tiền tệ sau khi vào thị trường sẽ quay trở lại các tổ chức kinh doanh. Bên cạnh đó, các hộ gia đình cũng có nguồn dự trữ tài chính hết sức to lớn, họ có thể đưa vốn của mình vào các ngân hàng, các tổ chức tín dụng, hoặc đầu tư vào các doanh nghiệp qua trái phiếu, cổ phiếu... Do đó, mặc dù đây là nguồn tài chính phân bổ rải rác trong hàng triệu tế bào nhỏ nhưng cần tạo mọi điều kiện để huy động.

Tài chính đối ngoại

Tài chính đối ngoại trong xu thế quốc tế hóa về kinh tế hiện nay. Hệ thống tài chính cũng được coi là một hệ thống mở với những quan hệ tài chính đối ngoại phong phú. Những quan hệ này không tập trung vào một loại hình nhất định mà chúng đan xen vào những quan hệ tài chính khác. Tuy nhiên do tính đặc thù của loại quan hệ này nên chúng được thừa nhận như một bộ phận tài chính có tính độc lập tương đối.

Tài chính trung gian

Tài chính trung gian là các tổ chức tài chính đóng vai trò cầu nối, thực hiện việc trung chuyển các nguồn tài chính. Thông qua việc thu hút và sử dụng các nguồn tài chính, các tổ chức tài chính chuyển tải nguồn vốn vào các kênh, đáp ứng các nhu cầu khác nhau của nền kinh tế. Có nhiều loại tổ chức tài chính trung gian: các ngân hàng, thị trường chứng khoán, công ty bảo hiểm, công ty xổ số...

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

2. Phân tích mối quan hệ:

2.1. Tài chính BHXH với NSNN

2.1.1. BHXH hút NSNN

2.1.1.1. NSNN hỗ trợ cho tài chính BHXH:

- Chuyển một khoản tiền nhất định vào quỹ tại thời điểm thành lập quỹ và hàng năm chuyển một khoản tiền lớn ấn định hoặc tương ứng so với NSNN vào quỹ
- Theo luật NSNN thì quá trình chi của NSNN bao gồm:
- *Quá trình phân phối:* là quá trình cấp phát kinh phí từ ngân sách nhà nước để hình thành các loại quỹ trước khi đưa vào sử dụng;
 - *Quá trình sử dụng:* là trực tiếp chi dùng khoản tiền cấp phát từ ngân sách nhà nước mà không phải trải qua việc hình thành các loại quỹ trước khi đưa vào sử dụng.

Với việc khoản tiền nhất định vào quỹ tại thời điểm thành lập quỹ và hàng năm chuyển một khoản tiền lớn ấn định hoặc tương ứng so với NSNN vào quỹ thì NSNN đã thể hiện được vai trò là hệ thống tài chính quan trọng trong xã hội.

-Bảng 3: Tình hình chi các chế độ BHXH từ 1995- 2004 ở Việt Nam

Năm	Tổng chi BHXH (triệu đồng)	Tỉ trọng từ NSNN (%)	Tỉ trọng từ quỹ BHXH (%)	Chi BHYT (%)
1995	1.153.984	96	4	-
1996	4.711.054	92	8	-
1997	5.756.618	90	10	-
1998	5.885.055	87	13	-
1999	5.955.971	84	16	-

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

2000	7.574.775	82	18	-
2001	9.215.061	79	21	-
2002	9.480.875	74	26	-
2003	15.934.778	62	31	7
2004	16.832.957	60	29	11

BHXX Việt Nam giai đoạn trước 1995 thì Nguồn chi 100% lấy từ NSNN, chưa hề có sự đóng góp của các bên.

➤ *Chi trả một số chế độ thay cho BHXH:*

Để hỗ trợ thêm cho quỹ như các khoản trợ cấp cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các khoản cứu trợ, ưu đãi, trợ cấp,...

- Ở Việt Nam, quỹ BHXH do BHXH Việt Nam quản lý chỉ chịu trách nhiệm đối với người lao động từ năm 1995 trở đi, còn NSNN đảm bảo chi trả cho những đối tượng nghỉ làm việc trước năm 1995.

-Trợ cấp lương hưu

➤ *Chuyển một khoản tiền nhất định vào quỹ khi xảy ra sự kiện đột xuất theo đề nghị của hệ thống BHXH*

Lượng tiền mặt của quỹ biến động theo từng chế độ trợ cấp BHXH khác nhau. Đây cũng là một đặc thù trong ngành Bảo hiểm nói chung và BHXH nói riêng vì tính đảo ngược chu kỳ kinh doanh tức là thu phí trước, chi trả cho các chế độ sau. Tuy có sự hỗ trợ của NSNN, song tài chính BHXH phải góp phần giảm gánh nặng cho NSNN và vẫn thực hiện chính sách xã hội này một cách tốt nhất.

Quỹ BHXH tại một thời điểm thường có số tiền kết dư rất lớn, đây là cơ sở của những yêu cầu cần bảo toàn và phát triển quỹ. Như chúng ta đã biết thì quỹ thu trước, chi sau, đặc biệt trong điều kiện nền kinh tế thị trường với những cơ hội cũng như những rủi ro có thể xảy ra bất cứ lúc nào nên việc bảo toàn và phát triển quỹ lại trở thành nhu cầu bức thiết. Nếu quỹ không chú trọng đến vấn đề đầu tư có thể sẽ

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

đứng trước tình trạng bội chi hay nói cách khác là chi vượt quá thu. Nếu đầu tư tăng trưởng quỹ có hiệu quả thì đây là một nguồn thu bổ sung rất lớn cho quỹ để đảm bảo cân đối thu chi từ đó giảm gánh nặng cho NSNN. Để hoạt động đầu tư thực hiện đúng vai trò của nó thì phải đảm bảo những nguyên tắc như an toàn, tránh rủi ro, có lãi và trên hết là thực hiện được lợi ích xã hội.

BHXH là chính sách xã hội nên khác với các loại hình bảo hiểm thương mại, BHXH hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận mà mục đích lớn nhất là ổn định cuộc sống của người lao động. Do vậy cân bằng thu chi là trạng thái mong muốn của mỗi nước khi triển khai thực hiện BHXH. Để cân đối thu chi trên thực tế thường phải có sự hỗ trợ của NSNN, đồng thời thì quỹ phải tìm cho mình những nguồn thu khác để đảm bảo cân bằng quỹ

- *Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng vật chất, phương tiện để giảm gánh nặng cho quỹ BHXH.*

Hệ thống cơ sở vật chất ban đầu của BHXH là do NSNN đứng ra phụ trách xây dựng bởi quỹ BHXH lúc đầu còn rất nhỏ, chưa đủ khả năng đáp ứng việc xây dựng cơ sở hạ tầng.

- *Miễn thuế cho hoạt động kinh doanh đầu tư của quỹ nhằm bảo toàn và tăng trưởng quỹ.*

Giúp quỹ tăng trưởng để tăng khả năng chi trả, có thể giảm phí cho người tham gia bảo hiểm, điều này sẽ khuyến khích mọi người tham gia BHXH nhiều hơn làm cho quỹ BHXH tang, số kết dư quỹ ngày càng lớn.

Theo quy định tại Điều 4 Luật thuế TNDN, Điều 4 Nghị định số 100/2008/NĐ-CP về thu nhập được miễn thuế thu nhập cá nhân thì khoản 10 có nói Thu nhập từ tiền lương hưu do người lao động có tham gia bảo hiểm xã hội được nghỉ hưu theo chế độ quy định, thì thu nhập từ tiền lương hưu do bảo hiểm xã hội Việt Nam trả được miễn thuế.

2.1.1.2. Nhà nước tham gia với vai trò là người sử dụng lao động

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

Theo luật BHXH thì người sử dụng lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc bao gồm cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội khác; cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam; doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác, tổ chức khác và cá nhân có thuê mướn, sử dụng và trả công cho người lao động. Như vậy trong đối tượng tham gia BHXH bắt buộc là các đơn vị thuộc khối hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang sử dụng kinh phí do NSNN cấp, hỗ trợ để hoạt động trong đó có khoản trích nộp BHXH. Hàng tháng các đơn vị này phải trích từ khoản kinh phí do NSNN cấp để nộp BHXH. Đối tượng đang hưởng chế độ trợ cấp BHXH hàng tháng do nguồn NSNN đảm bảo, người có công, thân nhân sỹ quan quân đội tại ngũ, người nhiễm chất độc màu da cam và con đẻ, người nghèo... hàng tháng được hưởng khoản trợ cấp từ NSNN cũng là đối tượng tham gia BHXH, do đó NSNN cũng dành một phần kinh phí của mình để nộp BHYT cho họ.

Như vậy trực tiếp hoặc gián tiếp quỹ NSNN được hút vào quỹ BHXH dưới hình thức nộp BHXH để hình thành nên quỹ BHXH

Ngoài ra, quỹ BHXH còn được bổ sung thêm khoản lãi từ phần quỹ nhả rồi cho NSNN vay

2.1.2. NSNN hút BHXH

✓ Huy động vốn cho các hoạt động đầu tư của khu vực Nhà nước:

NSNN là khâu tài chính đóng vai trò chủ đạo trong hệ thống tài chính quốc gia. Hoạt động của NSNN gắn liền với chủ thể là Nhà nước. Ở khâu này, các nguồn tài chính từ các khâu tài chính khác được hút một cách mạnh mẽ để hình thành nên quỹ tiền tệ tập chung của Nhà nước- quỹ Ngân sách. Với quyền lực của mình, Nhà nước đã ban hành điều lệ BHXH, BHYT, quy chế quản lý tài chính đối với hệ thống BHXH Việt Nam trong đó quy định việc sử dụng và tạo lập quỹ BHXH. *Quỹ BHXH trong thời gian tạm*

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

thời nhàn rỗi trở thành nguồn tài chính được hút vào quỹ ngân sách dưới các khoản cho NSNN vay.

Từ những khoản cho vay này, NSNN có quyền sử dụng thông qua chức năng phân phối để tạo lập các quỹ tiền tệ nhỏ ở các khâu tài chính khác dưới hình thức cấp phát như cấp kinh phí hoạt động cho các đơn vị HCSN, lực lượng vũ trang, vốn điều lệ cho Doanh nghiệp nhà nước, cho các tổ chức, doanh nghiệp vay vốn để hoạt động, hỗ trợ kinh phí hoạt động cho tổ chức đoàn thể. Trợ cấp thường xuyên hoặc đột xuất cho nạn nhân chất độc da cam, trợ cấp thương tật, trợ cấp BHXH, người nghèo... Những khoản trợ cấp, cho vay này của NSNN lại trở thành một nguồn bổ sung vào các quỹ tiền tệ kinh tế khác.

✓ Giảm gánh nặng cho NSNN trong vấn đề lương cho cán bộ công chức.

Những cán bộ công chức làm việc trong cơ quan BHXH sẽ được hưởng lương từ nguồn quỹ BHXH. Điều này góp phần làm giảm bộ phận chi thường xuyên của NSNN cho bộ phận lương của cán bộ công chức.

✓ Quỹ BHXH gián tiếp là nguồn vốn cho các DN để các DN đầu tư phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của mình:

Các doanh nghiệp sẽ có cơ hội mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của mình từ nguồn vốn đầu tư của quỹ BHXH. Điều này góp phần tăng thu thuế cho NSNN

✓ Giảm gánh nặng cho NSNN trong công tác đảm bảo ASXH:

Theo điều 90 Luật BHXH năm 2006, quỹ BHXH bắt buộc được sử dụng:

- ❖ Chi trả các chế độ BHXH cho người lao động tại chương 3 của luật này.
- ❖ Đóng BHYT cho người đang hưởng lương hưu hoặc đang nghỉ việc hưởng trợ cấp TNLĐ-BNN hàng tháng.
- ❖ Chi phí quản lí
- ❖ Chi khen thưởng theo quy định tại khoản 2 điều 133 luật này

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

- ❖ Đầu tư để bảo toàn và tăng trưởng quỹ theo quy định tại điều 96, 97 luật này.

Theo điều 99 luật này quy định việc sử dụng quỹ BHXH tự nguyện:

- ❖ Chi trả chế độ BHXH cho người lao động theo quy định tại chương 4 luật này
- ❖ Đóng BHYT cho người tham gia BHXH tự nguyện được hưởng lương hưu
- ❖ Chi phí quản lí
- ❖ Đầu tư bảo toàn và tăng trưởng quỹ theo quy định của điều 96, 97 luật này
 - ➔ Tham gia BHXH, nếu xảy ra rủi ro biến cố sẽ nhận được chi trả, trợ cấp giúp bù đắp 1 phần thu nhập, đảm bảo cuộc sống, các doanh nghiệp cũng sẽ được hưởng lợi ích gián tiếp từ đó, giảm được chi phí và thiệt hại.

Như vậy một cách gián tiếp, quỹ BHXH đã lập nên các quỹ tiền tệ ở các khâu tài chính khác như : tài chính doanh nghiệp, tín dụng, tài chính các tổ chức xã hội và tài chính hộ gia đình.

2.2. Tài chính BHXH với TCDN:

- Tài chính doanh nghiệp là các quan hệ kinh tế phát sinh gắn liền với quá trình tạo lập, phân phối và sử dụng các quỹ tiền tệ trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhằm đạt tới mục tiêu nhất định
- Trong hệ thống tài chính quốc gia, TCDN là khâu cơ sở, có ảnh hưởng lớn đến đời sống xã hội, đến sự phát triển hay suy thoái của nền sản xuất

Trong khi đó, tài chính BHXH lại là khâu tài chính trung gian, có vị trí quan trọng trong việc dẫn vốn trong thị trường.

Hai khâu tài chính này có những đặc điểm khác nhau, với mục tiêu khác nhau song trong quá trình tạo lập, phân phối và sử dụng các quỹ tiền tệ của mình, doanh nghiệp phát sinh các mối quan hệ tài chính với các khâu trong hệ thống tài chính quốc gia trong đó có tài chính BHXH.

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

2.2.1. Quan hệ thu-nộp:

* Trong quá trình sản xuất kinh doanh, lao động là yếu tố quan trọng, doanh nghiệp ngoài việc trả lương cho người lao động, còn phải trích nộp BHXH bắt buộc, với tỉ lệ phần trăm nhất định theo quy định của pháp luật. *Như vậy, nguồn vốn sẽ chuyển dịch từ tài chính doanh nghiệp vào quỹ BHXH, trực tiếp đóng góp vào sự phát triển của quỹ BHXH.*

Ở VN, từ ngày 1/1/2012, tỷ lệ đóng Bảo hiểm xã hội (BHXH) sẽ là 24% mức tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH của người lao động. Trong đó, người sử dụng lao động đóng 17% và người lao động đóng 7% BHXH.

Cụ thể, theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, Nghị định 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc, đối tượng tham gia BHXH bắt buộc thực hiện mức đóng BHXH như sau:

Người lao động đóng bằng 7% mức tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng BHXH ; người sử dụng lao động đóng bằng 17%.

Tổng mức đóng góp vào quỹ BHXH bắt buộc của cả người lao động và người sử dụng lao động là 24% (trong đó: 3% đóng góp vào quỹ ốm đau, thai sản; 1% vào quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và 20% vào quỹ hưu trí, tử tuất).

* *Giảm chi phí quản lý đối với NLĐ cho quỹ BHXH:*

Doanh nghiệp thuê lao động nên họ có thể nắm rõ đầy đủ thông tin về người lao động và thông qua việc thu phí BHXH cho NLĐ, những thông tin này sẽ dễ dàng đến với cơ quan BHXH mà không tốn nhiều chi phí như trường hợp BHXH tự nguyện

* *Các khoản trích nộp BHXH chưa tới hạn phải nộp sẽ được các doanh nghiệp sử dụng tạm thời để đảm bảo nguồn vốn sản xuất kinh doanh. Như vậy, BHXH đã gián tiếp bổ sung vào quỹ kinh doanh của doanh nghiệp.*

2.2.2. Quan hệ chi trả:

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

- ❖ Doanh nghiệp đóng góp một phần BHXH cho người lao động sẽ tránh được thiệt hại kinh tế do phải chi một khoản tiền lớn khi có rủi ro xảy ra đối với người lao động mà mình thuê mướn. Đồng thời nó còn góp phần giảm bớt tình trạng tranh chấp, kiến tạo mối quan hệ tốt đẹp giữa chủ và thợ.

Trong 15 năm qua, toàn ngành BHXH mỗi tháng đã thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp hàng tháng cho trên 2 triệu người và hàng năm chi trả cho hàng triệu lượt người hưởng trợ cấp BHXH một lần (năm 2008 chi trả cho gần 400 nghìn người hưởng trợ cấp một lần và gần 3,5 triệu lượt người hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe). Số tiền chi trả mỗi năm hàng chục tỷ đồng: năm 2008 chi hơn 44 nghìn tỷ đồng, trong đó từ nguồn NSNN là 23 nghìn tỷ đồng, từ nguồn quỹ BHXH là 21 nghìn tỷ đồng; riêng năm 2009 khoảng 258 nghìn tỷ đồng.

Công tác chi trả những năm gần đây thực hiện tốt, kịp thời. Hình thức chi trả ngày càng được cải tiến, mới nhất là chi trả qua bưu điện, thẻ ATM, đảm bảo thuận tiện nhất cho người tham gia BHXH khi được thụ hưởng quyền lợi.

- ❖ Trong các chính sách của BHXH có chính sách hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại, tìm việc làm cho người lao động giúp họ nhanh chóng tái hòa nhập vào thị trường lao động. Nó không chỉ giúp đỡ người lao động và gia đình họ mà còn giúp các doanh nghiệp tiết kiệm chi phí đào tạo và tìm kiếm lao động, giúp tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Vậy trong trường hợp xảy ra rủi ro, quỹ BHXH trực tiếp tạo nên nguồn thu cho tài chính hộ gia đình, và gián tiếp tham gia vào quỹ tài chính của doanh nghiệp.

Sự tương tác giữa TCDN và tài chính BHXH là mối quan hệ cần thiết tất yếu và mang lại ý nghĩa to lớn cho doanh nghiệp, BHXH, cũng như toàn bộ hệ thống tài chính quốc gia. Theo đó, việc tuân thủ các quy định của pháp luật cũng trở nên vô cùng quan trọng, nhà doanh nghiệp nên có cái nhìn lâu dài, tôn trọng luật pháp, bảo vệ quyền lợi của người lao động và hơn nữa là bảo vệ chính mình.

2.3. Quan hệ tài chính BHXH với các tổ chức tín dụng:

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

Tín dụng là khâu quan trọng trong hệ thống tài chính. Quỹ tín dụng được tạo lập bằng cách huy động các nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi trong dân cư, các tổ chức kinh tế, vốn tự có và sử dụng để cho vay, đầu tư chứng khoán, trả lãi theo nguyên tắc hoàn trả có thời hạn và có lợi tức.

2.3.1. BHXH tác động vào các tổ chức tín dụng

Trong quá trình vận động của mình với mục đích cho vay, quỹ BHXH đã trở thành một trong những nguồn vốn huy động tạo lập nên quỹ tín dụng nhằm cung ứng một cách linh hoạt nhu cầu vốn ngày càng nhiều cho các hoạt động kinh tế, xã hội như:

Hoạt động đầu tư trước hết giúp mang lại lợi ích cho chính quỹ BHXH. Thông qua hoạt động đầu tư quỹ BHXH vào các lĩnh vực có khả năng sinh lời của nền kinh tế, nguồn tài chính nhàn rỗi từ quỹ BHXH có thể tạo ra một nguồn tài chính tương đối lớn bổ sung vào quỹ, từ đó tăng quy mô và sức mạnh cho quỹ BHXH. Mặt khác, quy mô số người tham gia BHXH ngày càng tăng cũng tạo nên sự tăng trưởng cho quỹ, đảm bảo khả năng chi trả thường xuyên cho các đối tượng hưởng chế độ BHXH.

Đối với nền kinh tế, nguồn vốn lớn có được từ tín dụng quỹ BHXH sẽ hỗ trợ quan trọng để đầu tư phát triển một số dự án phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, giúp thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế. Đặc biệt, trong điều kiện nền kinh tế đang phát triển, nhu cầu vốn cho đầu tư không ngừng tăng nhanh thì bên cạnh việc thu hút các nguồn vốn đầu tư trong nước và nước ngoài, việc cung ứng vốn từ nền kinh tế thông qua các tụ điểm tài chính như quỹ BHXH có ý nghĩa rất quan trọng, nhất là tạo ra sự tự chủ và thể chủ động trong việc phát triển kinh tế đất nước.

Mặt khác, thông thường Nhà nước phải hỗ trợ một phần ngân sách Nhà nước để cân bằng thu - chi quỹ BHXH. Quỹ BHXH đầu tư hiệu quả, đem lại một nguồn tài chính không nhỏ sẽ giúp ngân sách nhà nước giảm gánh nặng bù đắp cho quỹ BHXH.

Quỹ BHXH thường được đầu tư vào các lĩnh vực như: mua các loại trái phiếu Chính phủ, trái phiếu địa phương hoặc trái phiếu công ty; gửi tiết kiệm ở ngân hàng, mua kỳ

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

phiếu ngân hàng; mua cổ phiếu; cho các công ty vay vốn; trực tiếp liên doanh hoặc uỷ thác kinh doanh; kinh doanh bất động sản. Trong đó, mua trái phiếu chính phủ và gửi ngân hàng là an toàn hơn cả và được hầu hết các nước áp dụng.

Tuy nhiên, ở những nước có hệ thống BHXH trưởng thành và hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, Nhà nước một mặt để hệ thống BHXH tự chủ về tài chính, mặt khác luôn hậu thuẫn để BHXH dám đầu tư vào lĩnh vực có thể ít lãi hơn nhưng có mục tiêu xã hội quan trọng (như cho vay xây dựng các công trình phúc lợi công cộng, các công trình giáo dục hay chăm sóc sức khỏe). Một số nước lập ngân hàng riêng trong hệ thống BHXH để đầu tư vào các xí nghiệp với mục tiêu chính là tạo công ăn việc làm...

2.3.2. BHXH hút tiền từ các tổ chức tín dụng

- ❖ *Sau một thời gian sử dụng tiền của quỹ BHXH, các tổ chức tín dụng phải trả cho quỹ BHXH khoản tiền lãi theo thỏa thuận và lúc này tiền lại ra khỏi quỹ tín dụng để tạo lập quỹ BHXH.*

Quan hệ này cứ lặp đi lặp lại tạo nên mối quan hệ khăng khít và quay vòng giữa Quỹ BHXH và Quỹ tín dụng.

- ❖ Các tổ chức tín dụng cũng là đối tượng tham gia BHXH bắt buộc theo điều lệ BHXH. Vì vậy hàng tháng, từ quỹ tín dụng này một lượng tiền nhất định sẽ được rút ra để nộp BHXH, BHYT cho chính những lao động đang làm việc trực tiếp trong các tổ chức tín dụng. Khoản tiền trích nộp từ các tổ chức tín dụng này đã chuyển dịch sang quỹ BHXH để tạo lập quỹ.

Không những thế, quỹ BHXH lại tác động gián tiếp với các khâu tài chính khác thông qua thị trường tài chính. Khi tiền của quỹ BHXH trở thành nguồn quỹ của tổ chức tín dụng, nó sẽ hòa chung vào luồng tiền tệ khác để tham gia vào hoạt động tín dụng.

Như vậy quỹ BHXH trong thời gian tạm thời nhàn rỗi đã được tham gia vào quan hệ tín dụng trên thị trường một cách linh hoạt giống như một quỹ tín dụng nhằm giải quyết tình trạng thiếu vốn cho các khâu tài chính khác góp phần thúc đẩy đầu tư phát triển.

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

Tình hình đầu tư của quỹ BHXH VN hiện nay:

Theo cơ quan BHXH Việt Nam, năm 2007, số tiền nhàn rỗi của quỹ này là 68.000 tỉ đồng, sau một năm lợi nhuận thu được là 4.536 tỉ đồng. Kết quả kiểm toán từ cơ quan Kiểm toán Nhà nước cho thấy, số tiền tạm thời nhàn rỗi của quỹ này lên tới 70.000 tỉ đồng. Ở thời điểm kiểm tra, BHXH Việt Nam chưa xây dựng phương án đầu tư cho số tiền nhàn rỗi này. Trong thực tế, kể cả khi xây dựng phương án đầu tư thì hầu hết số tiền này đang được gửi ngân hàng với lãi suất không kỳ hạn, thuộc loại lãi suất thấp nhất. Báo cáo từ cơ quan kiểm toán cũng kết luận, việc điều hành các khoản tiền gửi này còn phân tán, lãng phí, các hợp đồng cho vay được ký kết với nhiều điều khoản bất lợi, không đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư theo nguyên tắc thị trường. Kiểm toán Nhà nước cũng khẳng định báo cáo tài chính của BHXH Việt Nam phản ánh chưa đầy đủ, chính xác toàn bộ tài sản, nguồn vốn thuộc quỹ này. Thậm chí còn nhiều khoản lãi từ hoạt động gửi iết kiệm chưa được hạch toán như khoản 1.205 tỉ đồng lãi phải thu, 37 tỉ đồng lãi đã thu được tại các tỉnh, thành phố chưa chuyển về BHXH Việt Nam...

Năm 2008, Quỹ Bảo hiểm xã hội tồn gần 84 ngàn tỷ đồng, cho ngân sách Nhà nước vay 8.500 tỷ, mua trái phiếu chính phủ 22.500 tỷ đồng, mua công trái giáo dục hết 200 tỷ, còn lại cho các ngân hàng thương mại của nhà nước vay 52.773 tỷ đồng. Với cách sử dụng nói trên, năm 2008, quỹ chỉ thu về gần 9.000 tỷ đồng tiền lãi với tỷ lệ lãi trên vốn là 11,76%,

Năm 2009, quỹ này tồn 95.163 tỷ đồng (bao gồm cả phần cộng dồn từ năm 2008), cho ngân sách Nhà nước vay 20.000 tỷ, mua trái phiếu Chính phủ 28.500 tỷ, mua công trái giáo dục 200 tỷ và cho các ngân hàng thương mại của nhà nước vay 46.463 tỷ đồng. Số lãi thu được của năm 2009 khoảng 8.400 tỷ đồng, tỷ lệ lãi trên vốn giảm xuống còn 9,10%.

Nhìn vào con số thống kê trên của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có thể dễ dàng nhận thấy một điều, hoạt động đầu tư của Quỹ Bảo hiểm xã hội đang đi theo hướng an toàn và có khả năng thu hồi khi cần thiết. Tuy nhiên, nhiều chuyên gia trong lĩnh vực này cho rằng, hình thức đầu tư của quỹ bảo hiểm xã hội vẫn chưa thực sự hiệu quả.

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

Từ trước đến nay, hầu như quỹ chỉ đầu tư bằng cách mua trái phiếu Chính phủ, cho các ngân hàng thương mại vay với lãi suất không kỳ hạn, những ngân hàng mang cho vay lại để "ăn" lãi suất chênh lệch.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam cũng dự báo, Quỹ Bảo hiểm xã hội có nguy cơ sẽ mất khả năng cân đối vào năm 2040.

2.4. Tài chính BHXH với tài chính đối ngoại:

- Các quan điểm khác nhau về Tài chính đối ngoại:

- Khâu tài chính đối ngoại - một khâu trong hệ thống tài chính quốc gia
- Là các hoạt động thanh toán và tín dụng quốc tế
- Là quan hệ tài chính của chính phủ các nước với các tổ chức quốc tế
- Là hoạt động tài chính của các công ty xuyên quốc gia hay công ty đa quốc gia
- Tài chính đối ngoại là tập hợp của những quan hệ tài chính của các chủ thể có phạm vi hoạt động vượt ra khỏi biên giới của một quốc gia

- Nội dung thuộc quan hệ tài chính đối ngoại:

- Quan hệ tài chính giữa các quốc gia với nhau và với các tổ chức tài chính quốc tế
- Quan hệ tài chính của các doanh nghiệp - các công ty đa quốc gia
- Hoạt động mang tính quốc tế của các định chế trung gian tài chính
- Các quan hệ tài chính dưới hình thức di chuyển của các khoản thu nhập và vốn của các cá nhân
- Các hoạt động của thị trường tài chính quốc tế

Tài chính đối ngoại trong xu thế quốc tế hóa về kinh tế hiện nay. Hệ thống tài chính cũng được coi là một hệ thống mở với những quan hệ tài chính đối ngoại phong phú. Những quan hệ này không tập trung vào một loại hình nhất định mà chúng đan xen vào những quan hệ tài chính khác. Tuy nhiên do tính đặc thù của loại quan hệ này nên chúng được thừa nhận như một bộ phận tài chính có tính độc lập tương đối.

2.4.1. Tài chính BHXH tác động vào tài chính đối ngoại:

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

- Ở những nước có nền tài chính BHXH phát triển, họ dùng quỹ BHXH hỗ trợ hoặc đầu tư ra nước ngoài và thu lại lợi nhuận.
- Tham gia vào các diễn đàn quỹ hưu trí khu vực và thế giới, phối hợp với các đối tác quốc tế đăng cai tổ chức Hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.
- BHXH Việt Nam hiện đang duy trì quan hệ hợp tác thường xuyên với hơn 30 tổ chức nước ngoài hoạt động trong các lĩnh vực thực hiện chính sách An sinh xã hội, quản lý tài chính, đầu tư quỹ BHXH và các nhà tài trợ quốc tế.

2.4.2. Tài chính đối ngoại tác động vào tài chính BHXH

- *Hỗ trợ của tài chính quốc tế và chia sẻ kinh nghiệm:*

Trong năm 2011, BHXH Việt Nam tiếp tục duy trì tốt mối quan hệ truyền thống với các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới (WB), Tổ chức Y tế thế giới (WHO), Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), thiết lập các mối quan hệ với các nhà tài trợ quốc tế như Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA), Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và Cơ quan Hợp tác Bảo đảm xã hội và Y tế Quốc tế Pháp (GIPSI) đã thu hút những hỗ trợ kỹ thuật và tài chính quốc tế góp phần nâng cao năng lực hệ thống BHXH Việt Nam; cung cấp kiến thức, kinh nghiệm quốc tế cần thiết, đáp ứng kịp thời nhu cầu trong quản lý, điều hành và thực hiện chính sách.

Phần lớn nhu cầu học tập kinh nghiệm quốc tế trong các lĩnh vực nghiệp vụ quản lý mới mẻ và bức thiết của Ngành đều được đáp ứng thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế bao gồm các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của WB trong khuôn khổ dự án hiện đại hóa BHXH Việt Nam; các chương trình hỗ trợ kỹ thuật của WHO về xây dựng quy trình giám định khám, chữa bệnh BHYT, xây dựng phần mềm quản lý, chia sẻ dữ liệu về thuốc BHYT, xây dựng bộ chỉ số thống kê về BHYT. Phân tích giá thành toán thuốc BHYT của 20 loại thuốc tại Việt Nam; các hỗ trợ kỹ thuật của ILO về mô hình đánh giá quỹ BHXH. Thu hút tài trợ quốc tế nhằm hiện đại hóa và quản lý hiệu quả hệ thống BHXH Việt Nam.

2.5. Tài chính BHXH với tài chính hộ gia đình:

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

2.5.1. BHXH hút tiền từ tài chính hộ gia đình:

Trong các tổ chức xã hội, Quỹ tiền tệ được hình thành từ nhiều nguồn khác nhau như: phí đóng góp của hội viên, quyên góp, ủng hộ, tặng biếu của tập thể cá nhân trong và ngoài nước.

Trong dân cư, Quỹ tiền tệ chủ yếu được hình thành từ tiền lương, tiền công, các khoản được thừa kế, các khoản hỗ trợ, trợ cấp của Nhà nước và tổ chức khác... Một phần tài chính của các quỹ này tham gia vào Quỹ BHXH dưới hình thức trích theo tỷ lệ quy định từ khoản tiền lương hàng tháng của mình để đóng BHXH, BHYT bắt buộc theo quy định của Nhà nước hoặc họ tự mua BHXH, BHYT tự nguyện. *→ Khi đó Quỹ BHXH đã thu hút một phần từ quỹ tiền tệ của gia đình, của các tổ chức xã hội để tạo lập quỹ của mình.*

Mức đóng phí BHXH theo quy định của pháp luật:

+ BHXH bắt buộc: hàng tháng người lao động quy định tại điểm a,b,c,d khoản 1 điều 2 luật BHXH đóng bằng 5% mức tiền lương, tiền công vào quỹ hưu trí và tử tuất, từ năm 2010 trở đi, cứ 2 năm một lần đóng thêm 1% cho đến khi đạt mức 8%. Từ 1/1/2012, người lao động đóng BHXH bắt buộc với tỷ lệ 7%.

+BHXH tự nguyện: mức đóng hàng tháng bằng 16% mức thu nhập người lao động lựa chọn đóng BHXH, từ năm 2010 trở đi cứ 2 năm một lần đóng thêm 2% cho đến khi đạt mức đóng là 22%. Từ 1/1/2012, Đối tượng tham gia BHXH tự nguyện đóng góp bằng 20% mức thu nhập người lao động lựa chọn đóng BHXH

❖ Hoạt động tiêu dùng hàng hóa dịch vụ gián tiếp đóng phí BHXH cho người lao động:

Giá cả của hàng hóa dịch vụ được xác định dựa trên chi phí sản xuất của các hàng hóa dịch vụ ấy, mà các khoản tiền do người sử dụng lao động đóng góp vào BHXH được hạch toán và chi phí sản xuất. Do đó thực hiện tiêu dung hàng hóa dịch vụ chính là gián tiếp đóng góp vào quỹ BHXH, thể hiện sự san sẻ phí BHXH giữa các cá nhân trong XH đối với người lao động.

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

Bên cạnh hoạt động tiêu dùng là tiết kiệm. đây là nguồn vốn quan trọng cần được khai thác để đưa vào thị trường tài chính thông qua các tổ chức trung gian để cho các doanh nghiệp, tổ chức, tập thể vay thúc đẩy hoạt động đầu tư, mua sắm máy móc trang thiết bị... từ đó làm tăng thu cho quỹ BHXH.

2.5.2. Tài chính hộ gia đình hút tiền từ BHXH

Tham gia BHXH, BHYT, người tham gia sẽ được trả trợ cấp trong trường hợp ốm đau, thai sản, TNLĐ- BNN hay trợ cấp hưu trí khi hết tuổi lao động, được trả tiền KCB khi vào viện. → Khoản trợ cấp từ Quỹ BHXH này đã trở thành một phần thu nhập hình thành nên quỹ tiền tệ của hộ gia đình góp phần giảm gánh nặng về tài chính cho người tham gia bảo hiểm khi gặp rủi ro.

- Chi phí đóng góp cho quỹ BHXH hàng tháng cũng tác động ít nhiều đến thu nhập của gia đình, điều này đòi hỏi các hộ gia đình phải thực hiện tiêu dùng tiết kiệm, tránh lãng phí, hình thành thói quen tiêu dùng tiết kiệm. → giảm áp lực tài chính cho hộ gia đình và tạo cơ hội tiêu dùng cho những người khác trong xã hội.

2.6. Tài chính BHXH với tài chính các tổ chức xã hội:

Tổ chức xã hội là những bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị nước ta, được hình thành trên các nguyên tắc tự nguyện, tự quản của người lao động được tổ chức và hoạt động theo điều lệ hay theo các quy định của nhà nước, nhân danh tổ chức mình khi tham gia vào quản lý nhà nước, quản lý xã hội nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của các thành viên.

2.6.1. Tác động của các tổ chức XH đến tài chính BHXH:

2.6.1.1. Hỗ trợ cho tài chính BHXH

- Là 1 nguồn thu cho quỹ BHXH mặc dù nguồn này ít và không ổn định: nguồn thu này đến từ các đoàn thể, các quỹ từ thiện, các nguồn viện trợ từ cộng đồng quốc tế và trong nước, kể cả các tổ chức phi chính phủ và các nhà hảo tâm,... Tuy chiếm tỷ lệ nhỏ và không ổn định nhưng nó cũng phần nào đó giúp tăng trưởng quy mô quỹ BHXH và đồng thời cũng là thể hiện trách nhiệm của cộng

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

đồng đối với người lao động, những người sản xuất ra của cải vật chất cho xã hội.

- *Thực hiện các hoạt động đầu tư (có thể thông qua tài chính trung gian) giúp các doanh nghiệp mở rộng sản xuất tăng lợi nhuận, thu hút thêm lao động tạo việc làm → làm tăng quy mô quỹ BHXH*
- *Thực hiện các chương trình, chính sách an sinh xã hội giảm chi cho quỹ BHXH: các tổ chức xã hội không những đóng góp vào quỹ BHXH mà còn thực hiện các hoạt động ý nghĩa khác như trợ cấp cho người khó khăn, tặng nhà tình nghĩa, khám chữa bệnh miễn phí, đào tạo tay nghề,...*

2.6.1.2. Đóng góp vào quỹ BHXH như người lao động:

- Theo nguyên tắc hình thức tổ chức và hoạt động, các tổ chức xã hội được chia thành các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức tự quản, các tổ chức xã hội nghề nghiệp và các tổ chức quần chúng.

Đặc điểm của các tổ chức xã hội là được thành lập trên nguyên tắc tự nguyện tự quản của người lao động. Như vậy thành viên trong các tổ chức xã hội có thể trùng với thành viên trong các cơ quan xí nghiệp như công đoàn, hội phụ nữ. Vì là thành viên trong các cơ quan xí nghiệp nên họ cũng đồng thời là người tham gia BHXH. Vì vậy các tổ chức xã hội gián tiếp cũng là một nguồn đóng góp vào quỹ BHXH

⇒ *Như vậy, có nguồn tiền đóng góp vào quỹ BHXH của một số tổ chức xã hội.*

2.6.2. Tác động của BHXH đến các tổ chức XH:

- ❖ *Chi trả BHXH khi người tham gia gặp rủi ro biến cố*

Vì trong các thành viên của mình, có một số đối tượng là người lao động vì thế họ cũng được hưởng quyền lợi khi có rủi ro (sau khi được các tổ chức này giúp đỡ, nếu rủi ro vẫn còn thì được hưởng trợ cấp từ quỹ BHXH)

- ❖ *Cùng các tổ chức XH san sẻ chi phí trong công tác đảm bảo ASXH:*

Các tổ chức XH như Đoàn thanh niên, các quỹ từ thiện, quỹ vì người nghèo, hội chữ thập đỏ,...luôn luôn tích cực cùng cơ quan BHXH trong việc trợ cấp, thăm hỏi, tặng quà đối với cộng đồng XH nói chung và người lao động nói riêng.

Phân tích mối quan hệ giữa tài chính BHXH với các khâu tài chính còn lại trong hệ thống tài chính quốc gia

Những hành động này không chỉ thể hiện truyền thống lá lành đùm lá rách mà còn thể hiện trách nhiệm của cộng đồng XH đối với những người gặp hoàn cảnh khó khăn. Tuy nhiên do nguồn tài chính có hạn nên BHXH sẽ cùng với các tổ chức xã hội xây dựng hệ thống ASXH có hiệu quả, đầy đủ và toàn diện.

❖ *Gián tiếp hỗ trợ tài chính cho tổ chức XH thông qua tài chính Nhà nước:*

Các tổ chức XH hoạt động dựa vào NSNN là chính mà BHXH có đóng góp 1 phần vào NSNN. Do vậy thông qua NSNN quỹ BHXH đã góp phần đảm bảo tài chính cho các tổ chức XH thực hiện hiệu quả công tác đảm bảo ASXH.

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com